

**CÁC KIỂU THỨC LUYỆN TẬP & ÔN TẬP KIỂM TRA TOÁN 8**  
**(Từ 16/3/2020-28/3/2020)**

**A/PHẦN ĐẠI SỐ:** Ôn bài tập giải phương trình các dạng sau:

1. Dạng đơn giản chỉ chuyển về đối dấu (chẳng hạn :  $2x - 6 = 12 + x$ )
2. Phương trình đưa về dạng  $ax + b = 0$  ( có quy đồng với mẫu là số)
3. Phương trình tích dạng  $A \cdot B = C$  (phải biến đổi  $C = A \cdot D$  hoặc  $C = B \cdot E$ )
4. Các bài tập tự luyện:

**Bài 1:** Giải phương trình :

a.  $2(x + 1) - 1 = 3 - (1 - 4x)$

b.  $(3x - 5) = 4x - 3 \cdot (x + 5)$

c.  $7x + 9 = 18x - 3$

d.  $\frac{2}{3}x - 5 = 8x + 1$

e.  $8(x - 1) - 6 = 6(x + 2) - 2$

f.  $3x(2x - 7) + 2x(5 - 3x) = 5$

g.

$(x + 3)^2 - (x + 5)(x - 1) = 6(3 - x) + 2$

**Bài 2:** Giải phương trình:

a)  $\frac{6x}{5} + \frac{2x - 7}{3} = \frac{11x}{15}$

b)  $\frac{2x + 3}{2} - \frac{x - 1}{3} = \frac{x + 11}{6} + 1$

c)  $\frac{x^2 - 2}{5} - \frac{7x - 37}{10} = \frac{x + 3}{2}$

d)  $\frac{x - 2}{5} - \frac{7x - 37}{10} = \frac{x + 3}{2}$

e)  $\frac{x - 2}{3} - \frac{x - 3}{8} = x + \frac{x + 3}{12}$

f)  $\frac{1 - 2x}{4} - \frac{x - 5}{10} = 5x + \frac{x + 3}{2}$

**Bài 3:** Giải phương trình sau:

a)  $(2x - 1)(3x + 6) = 0$

b)  $(x - 1)(x - 3)(x^2 + 7) = 0$

c)  $2x(x + 2) - 3(x + 2) = 0$

d)  $5x(4x - 1) - 8(1 - 4x) = 0$

e)  $x(x - 3) - 4x + 12 = 0$

f)  $x^2 - 1 - (x - 1)(3x + 5) = 0$

g)  $(3x - 1)^2 + (5 + 4x)(3x - 1) = 0$

h)  $4x^2 - 1 = (2x + 1)(4x + 1)$

i)  $x^2 - 9x + 8 = 0$

j)  $4x + 3 = x^2 + 7$

**Bài 4:** Giải phương trình sau:

a.  $\frac{x + 101}{9} + \frac{x + 102}{8} = \frac{x + 103}{7} + \frac{x + 104}{6}$

b.  $\frac{x + 1}{99} + \frac{x + 2}{98} = \frac{x + 3}{97} + \frac{x + 4}{96}$

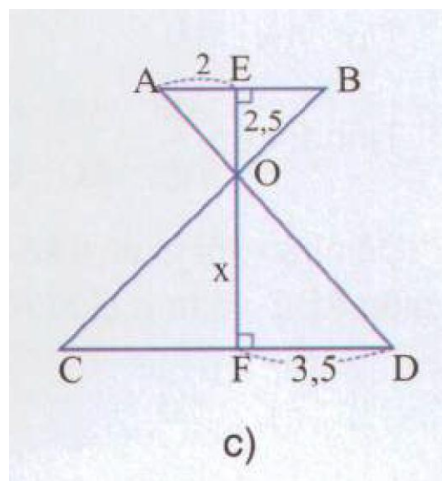
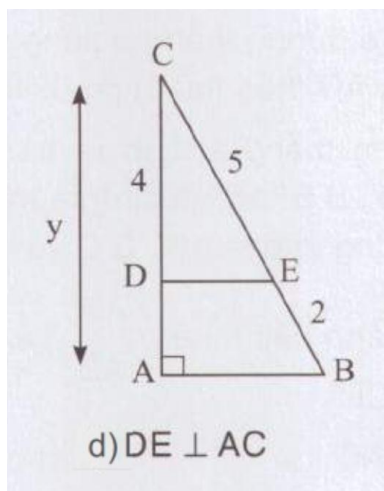
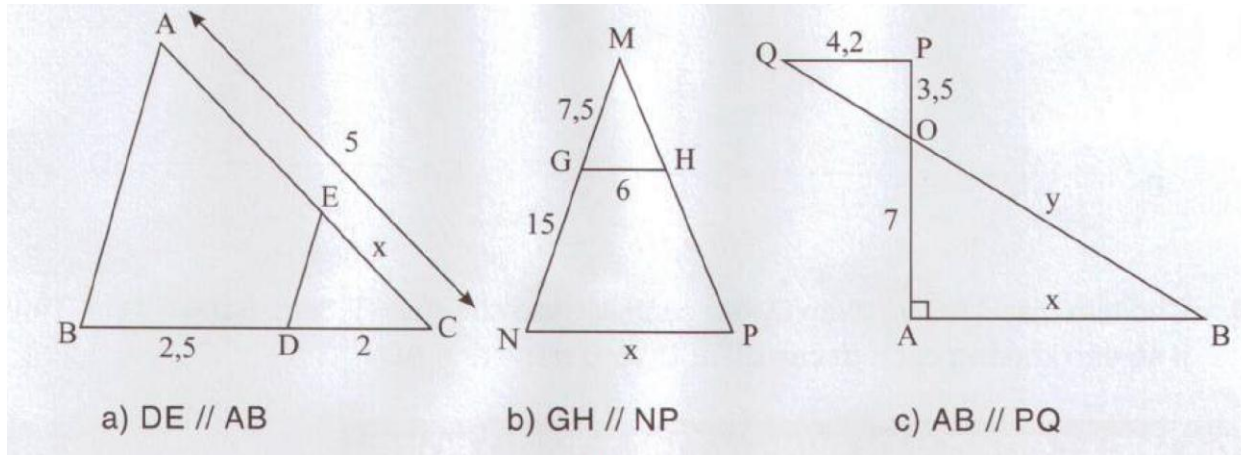
**B/HÌNH HỌC** Ôn bài tập dạng

1. Dựa cho hình vẽ sẵn đã có quan hệ cặp đường thẳng song song, tính  $x, y$  (dựa vào định lý Talet, hệ quả Talet)

2. Bài toán thực tế.

3. Bài tập tự luyện:

**Bài 1. Tìm  $x, y$  trong hình vẽ sau**

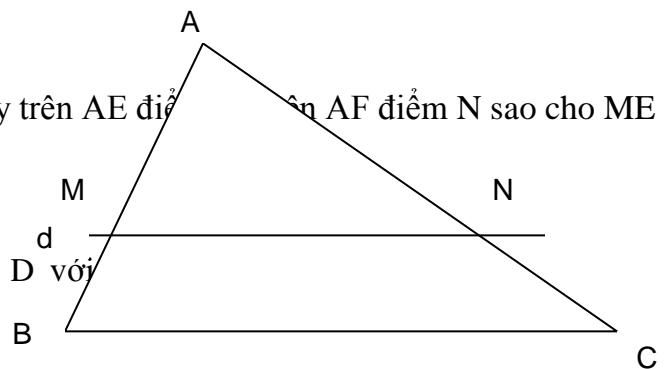


**Bài 2:** Cho tam giác ABC có  $AB=10\text{cm}$ ,  $AC=15\text{cm}$  Đường thẳng  $d$  song song với BC cắt hai cạnh AB và AC lần lượt tại M và N sao cho  $AM=6\text{cm}$ , ( $M \in AB, N \in AC$ ).

- a. Tính độ dài AN, NC ?
- b. Biết  $BC=20\text{cm}$ . Tính độ dài MN?

**Bài 3.** Cho tam giác AEF có  $AE = 6\text{cm}$ ;  $AF = 9\text{cm}$ . Lấy trên AE điểm M và trên AF điểm N sao cho  $ME = 2\text{cm}$ ;  $NF = 3\text{cm}$ . Chứng minh  $MN // EF$

**Bài 4:** Cho  $\Delta ABC$  có  $AB = 7,5\text{cm}$ . Trên AB lấy điểm D với

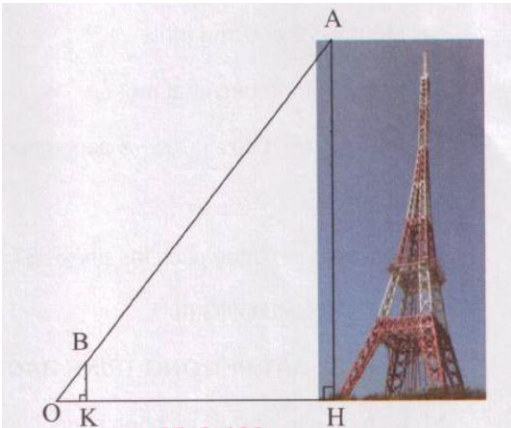


a) Tính  $DA, DB$ .

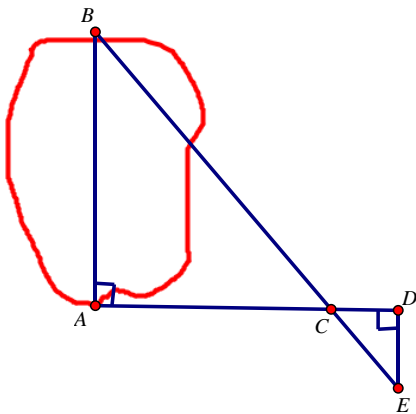
b) Gọi DH, BK lần lượt là khoảng cách từ D, B đến cạnh AC. Tính  $\frac{DH}{BK}$ .

c) Cho biết  $AK = 4,5\text{cm}$ . Tính  $HK$ .

**Bài 5.** Trong hình vẽ sau, đoạn thẳng  $AH$  biểu diễn một cái cột mà người ta cần đo. chiều cao. Ba điểm  $O, H, K$  thẳng hàng và ba điểm  $o, A, B$  thẳng hàng.. Biết rằng  $OK = 1\text{m}$ ,  $OH = 100\text{m}$ ,  $BK=1,5\text{m}$ . Tính chiều cao của cột.



**Bài 6 :** Người ta muốn đo khoảng cách giữa hai điểm  $A$  và  $B$  ở hai bên bờ một hồ nước sâu mà không cần băng qua bên kia hồ bằng cách dùng giác kế, thước cuộn đo độ dài và cọc để xác định các điểm  $C, D, E$  (như hình vẽ) sao cho  $AC=17\text{m}$ ,  $CD = 3,3\text{m}$ ,  $DE = 6,5\text{m}$ . Hãy tính khoảng cách  $AB$  (làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất).



**Bài 7:** Tỉ số giữa chiều rộng và chiều dài của cái bảng là  $\frac{1}{2}$ . Biết chiều dài là  $2,4\text{ m}$ , tìm chiều rộng cái bảng